

KIỂM TRA TỔNG HỢP CUỐI HỌC KÌ I _____

A – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

– Củng cố các kiến thức và kĩ năng cơ bản về phần Văn học, Tiếng Việt và Làm văn đã học trong học kì I.

– Rèn luyện kĩ năng làm bài kiểm tra trắc nghiệm.

– Mạnh dạn và có tiến bộ hơn trong việc phát biểu những ý kiến riêng của mình về một đề tài nghị luận văn học (hoặc đời sống) gần gũi, quen thuộc.

B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

I – NỘI DUNG

1. Đặc điểm bài học

Đây là một bài kiểm tra tổng hợp ; trong đó, bên cạnh hai đề làm văn (để HS chọn một) còn có 12 câu hỏi về văn học và tiếng Việt. HS cần chuẩn bị kĩ để làm bài. GV giúp HS bằng cách giảng kĩ các tiết ôn tập cuối học kì ; lập kế hoạch ôn tập có ghi rõ nội dung, thời gian biểu ; đồng thời, có biện pháp kiểm tra việc ôn tập của HS.

2. Trọng tâm bài học

Nội dung bài kiểm tra gồm hai phần :

– Phần trắc nghiệm.

– Phần tự luận.

GV lưu ý HS thực hiện cả hai nội dung nhưng tập trung vào phần tự luận.

II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

a) Để thực hiện tốt việc kiểm tra trắc nghiệm, GV cần lưu ý :

– Việc kiểm tra trắc nghiệm đòi hỏi phải có nhiều câu hỏi. Ngay cả khi trường tổ chức kiểm tra học kì thì số câu hỏi trắc nghiệm cho một bài làm cũng không phải là 12 câu mà có thể hơn thế. Có vậy mới mong hạn chế được một loại hiện tượng tiêu cực là HS nhìn bài nhau trong lúc kiểm tra. Vì thế, các tổ chuyên môn Ngữ văn và mỗi GV Ngữ văn cần lên kế hoạch xây dựng dần một "ngân hàng"

các câu hỏi trắc nghiệm Ngữ văn của trường mình (và của bản thân mình) để sẵn sàng sử dụng trong các đợt kiểm tra, thi cử.

– Chắc chắn chúng ta còn phải phấn đấu trong nhiều năm mới hi vọng có được những câu hỏi trắc nghiệm Ngữ văn hay. Những câu hỏi trắc nghiệm trong SGK cũng chỉ là những gợi ý ban đầu.

Tuy nhiên, vào lúc này cũng có thể nêu ra những yêu cầu đầu tiên đối với hệ thống câu hỏi trắc nghiệm Ngữ văn :

– Các câu hỏi phải đảm bảo tính chính xác, khoa học. Với mỗi câu hỏi, phải đưa ra các phương án trả lời khác nhau (thường là bốn), xếp theo thứ tự (A), (B), (C), (D), trong đó bao giờ cũng phải có và chỉ có duy nhất một phương án đúng. Trong toàn hệ thống, các phương án đúng được xếp ngẫu nhiên trong tất cả các vị trí (A), (B), (C), (D) để HS không thể "đoán mò".

– Các câu hỏi phải nằm trong chương trình học. Cần soạn một hệ thống các câu hỏi sao cho chúng, một mặt, được trải rộng trên nội dung học tập của học kì ; mặt khác, tập trung được vào những kiến thức – kĩ năng cơ bản nhất. Có như vậy mới ít nhiều biết được HS đã nắm vững đến đâu những điều chính yếu nhất trong toàn bộ chương trình Ngữ văn của cả học kì.

– Các câu hỏi phải khơi gợi được các hoạt động tư duy của HS ; buộc các em, khi đi tìm câu trả lời đúng, phải động não để phân tích, khái quát – tổng hợp, so sánh, diễn dịch, quy nạp,... Không nên đặt những phương án sai quá lộ liễu. Phải có những phương án sai dễ lẫn với phương án đúng thì câu hỏi mới thực sự buộc HS phải suy nghĩ.

b) Đây là bài kiểm tra cuối học kì, nên đề làm văn (phần tự luận) có thể ra trong cả hai lĩnh vực nghị luận : nghị luận xã hội và nghị luận văn học. Tốt nhất là GV ra một đề nghị luận xã hội và một đề nghị luận văn học để HS lựa chọn.

Nhưng dù là nghị luận xã hội hay nghị luận văn học thì khi soạn đề, GV cũng nên chú ý :

– Nội dung của đề bài phải gắn gũi với thực tế cuộc sống hoặc với chương trình học tập của HS. Nên yêu cầu các em bàn luận về một đề tài mà nếu sống tốt và học tập tốt, các em cũng biết và cũng có ý kiến thật của riêng mình. Không nên đòi hỏi HS nghị luận về một vấn đề chính trị, kinh tế, đạo đức, triết lí quá xa lạ hoặc một vấn đề quá chuyên sâu về giai đoạn, trào lưu, tác giả, lí luận văn học,... Khi đó, HS hoặc sẽ không làm được hoặc sẽ viết ra những lời khuôn sáo.

– Đề làm văn này được ra trong điều kiện HS đã học các tiết lí thuyết về phân tích đề, lập dàn ý bài văn nghị luận và về các thao tác lập luận phân tích, so sánh. Người ra đề cần tạo điều kiện cho HS vận dụng được những kiến thức lí thuyết ấy vào thực tiễn làm văn. Nên có những đề bài khiến HS phải suy nghĩ, phân tích để

có thể hiểu chính xác các yêu cầu ; đồng thời, phải phân tích, so sánh mới làm rõ được hiện tượng (vấn đề) cần bàn luận.

– Cần tránh ra những đề bài mang tính áp đặt, buộc HS phải nói theo. GV phải ra đề sao cho HS có cơ hội nghị luận bằng những ý kiến của chính mình, bởi vì đó là một phẩm chất rất cần thiết của con người trong thời đại ngày nay.

2. Tiến trình tổ chức dạy học

a) Chuẩn bị viết bài

GV nêu yêu cầu bài kiểm tra, hướng dẫn cách làm bài trắc nghiệm, bài tự luận, lưu ý HS về phân phối thời gian làm bài và thái độ làm bài.

b) Làm bài kiểm tra

- HS làm bài một cách độc lập, trung thực.
- GV theo dõi, điều khiển lớp học.

c) Thu bài.